

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực bán ròng từ khối ngoại

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 8.01 điểm nối tiếp đà hồi phục vào cuối phiên trước. Đà hồi phục được duy trì ổn định trong phiên sáng tuy nhiên áp lực bán của khối ngoại đẩy chỉ số xuống dưới ngưỡng tham chiếu. Các cổ phiếu ngân hàng đảo chiều về ngưỡng tham chiếu sau thông tin ngân hàng Sacombank gia hạn thời gian thực hiện đề án tái cấu trúc đến hết năm 2030, chậm hơn so với kỳ vọng ban đầu.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.54 điểm (+0.21%), đạt 1,713.83 điểm; HNX-Index tăng 0.92 điểm (+0.37%), đạt 247.78 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên hồi phục tiếp tục sụt giảm mạnh, dưới mức trung bình 20 phiên, ở mức 29.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,009 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 2,604 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VIC, STB, và VCB. Ngược lại, MSN, PLX và GMD là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

GAS (+6.13%), BID (+2.10%), CTG (+1.74%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, STB (-6.36%), TCX (-2.95%), và VPX (-4.47%) là ba cổ phiếu kiềm đã giảm thị trường trong phiên hôm nay.

Tiền ịch, Nguyễn vật liệu, và Năng lượng là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là GAS, GVR, và PLX.

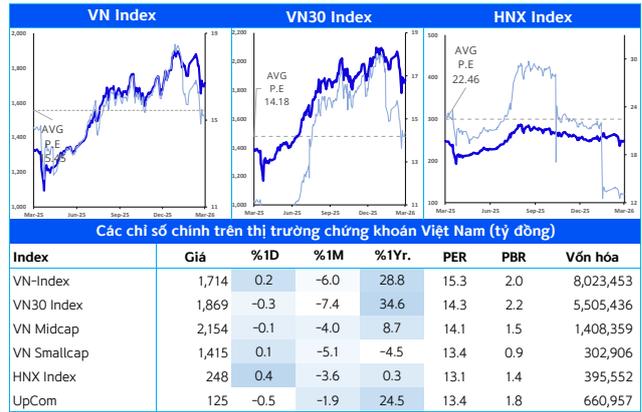
Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số VN-Index khởi đầu phiên tích cực, tăng gần 30 điểm, với dòng tiền luân chuyển sang nhóm cổ phiếu tài chính trong khi nhóm năng lượng tiếp tục chịu áp lực rút vốn. Tuy nhiên, đà tăng thiếu dòng tiền và nhanh chóng gặp áp lực bán, khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và lùi về gần mức đóng cửa trước đó. Diễn biến giá cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trong bối cảnh còn nhiều yếu tố bất định. Kết phiên, VN-Index vẫn duy trì trên đường MA200, với RSI ở mức trung tính 51. Trong khi đó, khối ngoại ghi nhận bán ròng mạnh, chủ yếu tập trung tại VIC.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 36%, dữ liệu cho thấy nhiều cổ phiếu đã giảm đáng kể trong thời gian qua.

Ở trường hợp cơ sở: VN-Index được kỳ vọng sẽ dao động trong vùng 1.650-1.750 điểm trong ngắn hạn khi nhà đầu tư chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn về sự hạ nhiệt của căng thẳng địa chính trị. Nếu căng thẳng giảm bớt, áp lực lên giá dầu toàn cầu có thể hạ nhiệt, qua đó mở ra khả năng Fed nới lại chu kỳ cắt giảm lãi suất sớm hơn. Điều này có thể giúp cải thiện tâm lý rủi ro trên thị trường và hỗ trợ thị trường cổ phiếu.

Ở trường hợp tiêu cực Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, môi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn.

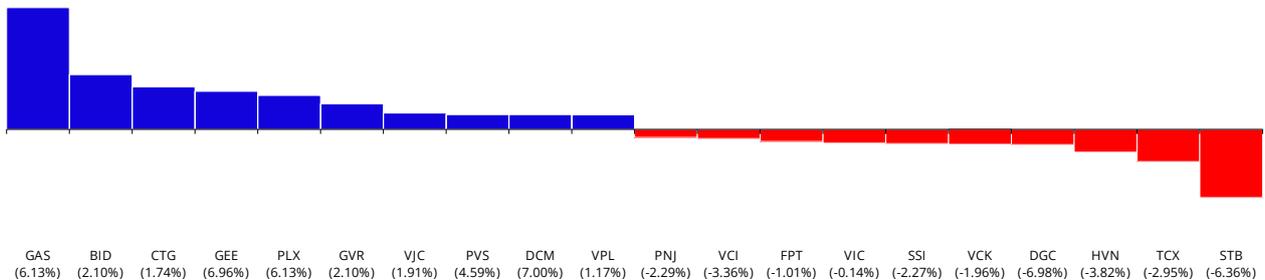
Chiến lược: Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân toàn bộ sức mua cho đến khi có thêm sự rõ ràng về diễn biến địa chính trị tại Iran. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng có thể xem xét nhóm cổ phiếu hàng hóa trong bối cảnh giá hàng hóa đang bước vào xu hướng tăng (ví dụ: phân bón). Tuy nhiên, nhóm này thường biến động mạnh, do đó cần quản trị rủi ro chặt chẽ nếu bối cảnh thị trường thay đổi.



Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.8	6.8	-3.2	1.3	19.7	3.7	167,636
Bảo hiểm	-0.5	33.6	23.8	27.4	15.9	2.0	68,817
Bất động sản	-0.2	0.1	-17.0	153.1	24.4	2.7	1,928,795
CNTT	-1.0	-15.5	-16.6	-31.8	14.3	3.1	148,798
Dầu khí	6.3	46.9	31.9	21.4	30.5	3.1	82,183
Dịch vụ tài chính	-1.9	4.7	1.6	16.3	14.0	1.5	248,643
Tiền ịch	3.9	30.0	12.8	25.7	15.0	2.2	365,307
Du lịch và Giải trí	-0.5	-11.2	-14.5	32.9	16.4	4.6	169,370
Hàng & DV CN	1.8	8.3	5.6	17.5	13.8	1.7	178,021
Hàng CN & Gia dụng	-1.6	14.5	9.5	6.9	11.9	1.7	63,409
Hóa chất	1.9	20.0	24.6	-0.8	17.5	1.9	238,763
Ngân hàng	0.1	3.9	-0.5	13.0	9.3	1.5	2,593,765
Ô tô và phụ tùng	-0.7	-9.5	-6.1	2.2	3.4	0.9	14,950
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	2.1	2.1	10.7	14.7	1.4	250,816
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.0	-1.1	-2.0	3.6	16.2	2.4	445,172
Truyền thông	-1.5	-5.0	-3.8	-26.1	24.2	1.0	2,584
Xây dựng và Vật liệu	-0.5	-5.8	-1.5	3.4	11.1	1.3	142,421
Y tế	-1.0	5.3	2.1	3.1	19.1	2.2	41,194

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	0.4	2.0	1.2	1.3
USD/JPY	159	0.0	0.1	2.7	2.3	1.5
USD/CNY	7	-0.2	0.0	-0.5	-2.4	-1.6
KRW/USD	1,488	0.0	0.8	3.1	0.9	3.4
EUR/USD	1	0.1	0.3	2.2	1.7	1.9
USD/VND	26,303	0.1	0.2	1.3	-0.1	0.0
Dầu thô	95	-1.7	8.4	45.1	68.5	64.8
Xăng	237	-24.1	-15.0	20.5	39.3	39.0
Khí đốt	3	-3.1	-8.4	-2.4	-24.8	-20.2
Than	131	-0.9	-0.3	12.0	20.7	22.0
Vàng	4,987	-0.4	-3.7	0.2	15.1	15.5
Thép cuộn	3,299	0.4	1.2	1.4	0.8	0.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ kien.tt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- DGC – Hóa chất:** Ngày 17/3, Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam loại cổ phiếu DGC khỏi danh mục margin, giảm tỷ lệ cho vay từ 45% xuống 0% sau khi nhiều lãnh đạo Hóa chất Đức Giang bị khởi tố và cổ phiếu DGC giảm sàn với dư bán hơn 12 triệu đơn vị.
- VIC – Đa ngành:** UBND TP.HCM đã ban hành kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho dự án metro Bến Thành – Cần Giờ do Vinspeed đầu tư với tổng mức đầu tư sơ bộ 102,430 tỷ đồng, dự kiến hoàn tất bàn giao mặt bằng tháng 10/2026.
- HAG – Nông nghiệp:** HAGL dự kiến đầu tư hơn 1,000 tỷ đồng xây nhà máy tinh chế phụ phẩm cà phê, với sản lượng tinh hòa tan dự kiến 19,780 tấn mỗi năm, mang về 133.2 triệu USD doanh thu, chiếm 18.7% tổng doanh thu dự phóng.
- HAX – Ô tô:** Haxaco đã thông qua nghị quyết nhận chuyển nhượng 9.75 triệu cổ phần, tương ứng 65% vốn điều lệ của Tập đoàn Tương Lai Việt với tổng giá trị giao dịch không vượt quá 35% tổng tài sản của Haxaco.
- DCM – Phân bón:** Hai tháng đầu năm 2026, Phân bón Cà Mau đã xuất khẩu 109,200 tấn ure, hoàn thành 40% kế hoạch xuất khẩu năm 2026 là 275,000 tấn.
- ACV – Phụ trợ hàng không:** Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu ACV và các cơ quan liên quan khẩn trương tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm tiến độ dự án Sân bay Long Thành giai đoạn 1 không bị gián đoạn, hoàn thành trong nửa đầu năm 2026.
- NVL – Bất động sản:** Novaland chưa thanh toán hơn 1,862.7 tỷ đồng gốc và lãi cho lô trái phiếu NVLH2224006 do chưa thu xếp được nguồn tiền và đang tiếp tục thương thảo với nhà đầu tư về phương án xử lý.
- BID – Ngân hàng:** BIDV đã nộp đầy đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ và dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2026, đồng thời sẽ chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ trên 30% sau khi phát hành.
- VCG – Công nghiệp:** Vinaconex dự kiến lợi nhuận năm 2026 giảm 56% do không còn khoản thu đột biến, backlog chỉ tăng 7% đạt 26,000 tỷ đồng và cổ phiếu biến động mạnh quanh mức 22,000–23,600 đồng/cổ phiếu giữa tháng 3/2026.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – STB

STB – Ngân hàng: Sacombank đề xuất gia hạn tái cơ cấu đến năm 2030 do tỷ lệ nợ xấu cuối năm tăng lên 6.4% và nợ có khả năng mất vốn tăng từ 8,870 tỷ đồng lên 29,906 tỷ đồng, cổ phiếu STB giảm về quanh 63,000 đồng/cp.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			3/17/2026	3/18/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Ngân hàng				27.5	4,420	6,402	5,020	
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp				8.6	1,075	1,500	1,381	
3	Dầu khí				7.2	1,361	2,231	2,082	
4	Du lịch và Giải trí				4.6	232	263	251	
5	Y tế				0.4	49	40	40	
6	Dịch vụ tài chính	-2.5				2,750	2,768	2,839	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.5				129	154	158	
8	Bất động sản	-6.3				2,622	2,569	2,743	
9	Ô tô và phụ tùng	-9.5				28	33	37	
10	Bảo hiểm	-14.9				49	43	51	
11	Tài nguyên Cơ bản	-15.3				794	792	935	
12	Bán lẻ	-16.0				484	594	707	
13	Truyền thông	-22.5				10	8	10	
14	Xây dựng và Vật liệu	-22.6				1,118	1,075	1,389	
15	Thực phẩm và đồ uống	-25.8				1,288	874	1,178	
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-26.2				351	444	601	
17	Công nghệ Thông tin	-29.5				766	525	745	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,000	-3.4	-3.2	10.8	101	595.2	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	60,500	0.0	0.2	-0.1	107	500.6	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	35,000	1.7	-0.3	35.0	14	440.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	28,000	-2.3	-7.4	21.0	0	1,197.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	102,000	0.0	6.4	155.0	(9)	465.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	75,300	-0.1	3.2	7.6	(18)	377.9	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,300	-0.2	-1.9	60.5	(35)	395.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	83,700	1.2	-3.2	39.2	(41)	359.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	35,000	0.3	2.9	99.1	(60)	183.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,300	0.0	-2.6	26.2	(61)	207.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,150	-1.8	-4.4	32.2	(72)	140.7	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	13,450	0.0	0.7	-17.7	(80)	101.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,600	-1.8	-2.9	109.5	(59)	381.9	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,100	0.3	2.4	91.8	(46)	696.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,800	-0.4	-2.2	20.7	(56)	619.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	165,900.0	7.0	8.6	-32.4	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	41,400.0	-1.1	-1.0	10.4	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,500.0	3.1	0.0	21.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	62,200.0	6.9	-9.5	45.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	43,700.0	-0.5	-3.4	12.1	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,000.0	0.4	3.0	-10.4	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	6,000.0	-1.6	-1.2	-29.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,110.0	-1.0	-2.0	-8.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,650.0	0.5	-1.8	3.4	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,600.0	-3.1	-4.5	-1.4	-3.5	33.20	

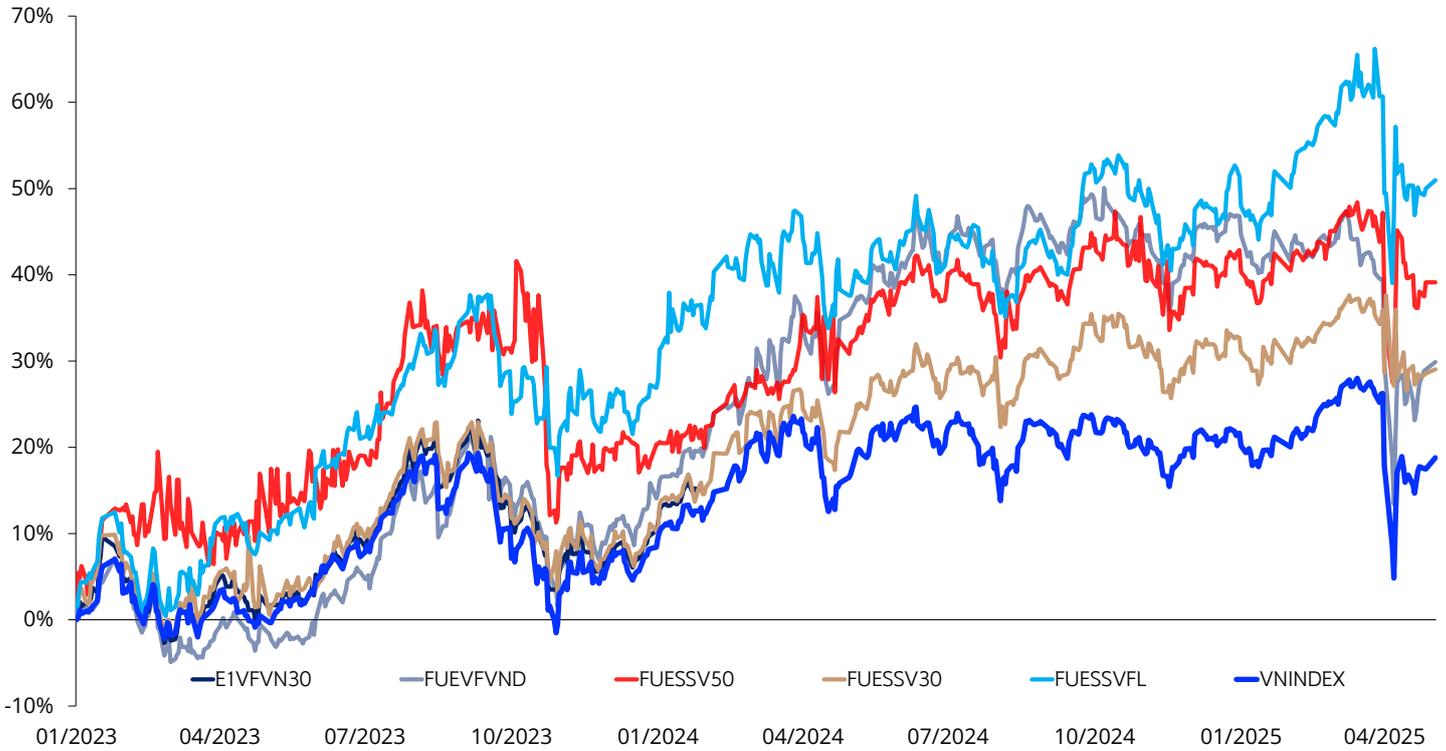
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(3,004.97)	VIC	MSN	150.50	3/18/2026	2,725.8	5,277.2	-2,551.5
387.90	KDH	PVD	60.31	3/17/2026	2,954.9	3,624.5	-669.5
29	STB	PLX	58.04	3/16/2026	2,279.4	3,656.6	-1,377.2
52	VCB	VNM	41.78	3/13/2026	3,230.7	3,647.4	-416.8
52	BID	GMD	41.77	3/12/2026	2,980.9	3,188.3	-207.3
1	BSR	PVT	33.07	3/11/2026	5,230.4	4,149.0	1,081.3
1	HPG	GAS	30.13	3/10/2026	5,897.4	4,768.4	1,129.0
1	FPT	MWG	28.52	3/9/2026	3,862.7	4,234.9	-372.2
1	VCK	CII	23.15	3/6/2026	3,359.1	4,668.9	-1,309.7
1	VHM	DIG	18.48	3/5/2026	3,099.8	6,217.3	-3,117.5
				3/4/2026	4,734.1	6,426.1	-1,692.0
				3/3/2026	3,691.1	4,478.2	-787.2
				3/2/2026	4,910.9	4,149.4	761.5
				2/27/2026	4,264.0	4,073.9	190.1
				2/26/2026	6,145.0	9,215.5	-3,070.4
				2/25/2026	4,727.8	5,790.6	-1,062.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,250	0.1%	-7.6%	-7.9%	677,100	22.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,020	-3.1%	-6.0%	-1.4%	4,900	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,610	-2.1%	-7.4%	-5.8%	44,900	1.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	37,300	-0.1%	-8.3%	-2.6%	511,900	19.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,360	1.4%	-9.2%	-0.6%	25,500	0.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,470	-3.8%	-7.9%	-7.9%	40,000	0.9	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAY30	22,880	0.0%	-6.7%	-7.8%	8,400	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,700	-1.0%	-3.3%	2.0%	2,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,660	-1.7%	-7.6%	-8.1%	6,100	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,200	-2.0%	-0.7%	-4.1%	4,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,750	-1.2%	-5.7%	-4.7%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAYND	15,700	-0.4%	-7.4%	-3.7%	8,900	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,650	-4.9%	-5.0%	1.7%	1,700	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,820	n.a	-7.9%	-3.9%	600	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-3.4%	6.4%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,748,191	(5,707)	(327,251)	36.9	19.6	0.9	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	143,356	-	5,620	35.2	24.8	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	541,418	2,750	23,924	FALSE	26.1	1.0	2.12	1.4	8.9	85.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	13,174,880	294,166	311,521	14.3	23.1	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	36.7	20.6	0.8	1.58	2.0	13.3	49.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	223,440	11,826	16,444	36.1	23.1	0.7	1.82	2.1	12.8	62.8
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	783,216	(61,916)	(71,777)	36.7	22.7	1.0	1.56	2.2	13.9	70.0
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	45,031	-	-	29.7	54.9	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,409,646	-	-	36.4	25.3	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	339,280	-	9,598	15.0	27.2	0.7	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	272,748	-	(8,614)	19.3	26.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	301,488	(12,858)	1,279	14.1	24.5	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	26.9	37.6	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	74,260	n.a	n.a	12.0	26.4	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	12.7	30.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.